

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 594/QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 03 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Ứng dụng Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Ninh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Quyết định số 01/2025/QĐ-UBND ngày 15/01/2025 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Quyết định số 114/QĐ-UBND tỉnh ngày 18/02/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc hợp nhất Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông và Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ khoa học công nghệ trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ thành Trung tâm Ứng dụng Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Ninh trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Ninh;

Theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 06/TTr-SKH-CN ngày 20/3/2025.



QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Ứng dụng Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Ninh, trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Ninh.

1. Vị trí, chức năng

Trung tâm Ứng dụng Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Ninh là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Ninh (sau đây gọi tắt là Trung tâm), có chức năng quản lý, quản trị, duy trì, đảm bảo an toàn thông tin đối với cơ sở hạ tầng thông tin, các hệ thống thông tin, phần mềm, cơ sở dữ liệu dùng chung (trừ quản lý, quản trị, duy trì các ứng dụng, phần mềm liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp) và các hệ thống thông tin khác tại Trung tâm dữ liệu tỉnh; nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao và xây dựng CSDL về khoa học công nghệ; thực hiện các hoạt động sự nghiệp và dịch vụ kỹ thuật về tiêu chuẩn, đo lường, năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa, mã số, mã vạch; tổ chức thực hiện các dịch vụ công về công nghệ thông tin, dịch vụ công về khoa học và công nghệ; dịch vụ công về quản trị vận hành các kênh truyền thông trên mạng xã hội; tư vấn và cung cấp các sản phẩm về lĩnh vực công nghệ thông tin, chuyển đổi số, khoa học và công nghệ; quản lý, vận hành, sản xuất, thu thập, đăng tải thông tin lên các cổng/trang thông tin điện tử được giao liên quan đến công nghệ thông tin, chuyển đổi số, khoa học và công nghệ, thông tin đối ngoại.

Trung tâm có trụ sở, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật; chịu sự quản lý trực tiếp và toàn diện của Sở Khoa học và Công nghệ.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn

2.1. Lĩnh vực công nghệ thông tin, chuyển đổi số

a) Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin, chuyển đổi số; quản lý, quản trị, duy trì hoạt động và giám sát 24/7 các vấn đề về an toàn, bảo mật cho trung tâm dữ liệu của tỉnh, các hạ tầng kỹ thuật, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu và phần mềm dùng chung của tỉnh (trừ quản lý, quản trị, duy trì các ứng dụng, phần mềm liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp); phối hợp quản lý, vận hành các hệ thống của các cơ quan, đơn vị đang đặt hạ tầng tại Trung

tâm dữ liệu tỉnh.

b) Quản trị mạng truyền số liệu chuyên dùng của tỉnh, đảm bảo kết nối giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị của tỉnh với nhau, với các cơ quan Trung ương và với các đơn vị khác được phép kết nối theo quy định;

c) Quản trị, vận hành, duy trì hoạt động đối với hệ thống camera giám sát an ninh, giám sát giao thông, hệ thống hội nghị truyền hình của tỉnh và các hệ thống khác trong trường hợp được cấp có thẩm quyền giao theo quy định;

d) Cung cấp các dịch vụ về an toàn thông tin: kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng; tư vấn an toàn thông tin mạng, giám sát an toàn thông tin mạng, ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng, khôi phục dữ liệu, phòng ngừa, chống tấn công mạng và Dịch vụ an toàn thông tin mạng khác;

e) Tổ chức phát triển nội dung cho các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh; phối hợp với các sở, ban, ngành điều tra, khảo sát, thu thập, cập nhật thông tin, dữ liệu vào hệ thống; cung cấp các dịch vụ khai thác cơ sở dữ liệu (CSDL) dùng chung của tỉnh;

f) Sản xuất, gia công phần mềm; xây dựng, tạo lập cơ sở dữ liệu và cung cấp các dịch vụ, giải pháp phần mềm, nội dung số, chuyển đổi số, dịch vụ giá trị gia tăng trên môi trường mạng; dịch vụ kiểm thử, vận hành thử, kiểm tra chất lượng các hệ thống công nghệ thông tin, đo kiểm hệ thống viễn thông theo quy định của pháp luật;

g) Cập nhật, sửa lỗi, bảo trì và nâng cấp mở rộng các ứng dụng dùng chung của tỉnh (trừ các ứng dụng, phần mềm liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp) và các hệ thống thông tin được giao quản trị vận hành tại Trung tâm dữ liệu tỉnh; Kết nối, tích hợp và chia sẻ các hệ thống thông tin qua nền tảng tích hợp chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh;

h) Tiếp nhận, quản lý mã nguồn các hệ thống công nghệ thông tin triển khai tại Trung tâm dữ liệu của tỉnh và các hệ thống công nghệ thông tin khác trên địa bàn tỉnh theo quy định;

i) Theo dõi, hướng dẫn, hỗ trợ các cơ quan, đơn vị của tỉnh khai thác, sử dụng hạ tầng, ứng dụng công nghệ thông tin được giao quản trị, vận hành;

j) Cung cấp các dịch vụ tư vấn đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin, tư vấn lắp đặt, sửa chữa, bảo trì mạng máy tính, thiết bị công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông, tư vấn tái cấu trúc quy trình đáp ứng yêu cầu xây dựng dịch vụ

công trực tuyến theo quy định của pháp luật;

2.2. Lĩnh vực đo lường và chất lượng

a) Thiết lập, duy trì, bảo quản và khai thác các chuẩn đo lường của địa phương; thực hiện hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường; dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử trong các lĩnh vực và phạm vi đã đăng ký; cung cấp dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa phương tiện đo, chuẩn đo lường, thiết bị thí nghiệm, vật liệu, dụng cụ, thiết bị đo lường theo quy định của pháp luật;

b) Thực hiện tư vấn, chứng nhận sản phẩm, hàng hóa phù hợp tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước; tư vấn xây dựng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng và các công cụ cải tiến nâng cao năng suất chất lượng cho các tổ chức, cơ quan, doanh nghiệp;

c) Phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện thanh tra, kiểm tra về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hoá, phương tiện đo... trên địa bàn tỉnh theo sự phân công, phân cấp hoặc uỷ quyền của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

2.3. Lĩnh vực nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ

a) Tổ chức nghiên cứu, tư vấn, môi giới, xúc tiến chuyển giao công nghệ (hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến cơ chế, chính sách,...) và cung cấp các sản phẩm, dịch vụ khoa học và công nghệ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật;

b) Nghiên cứu, triển khai ứng dụng sản phẩm, công trình và thành tựu khoa học trong và ngoài nước vào các lĩnh vực sản xuất, đời sống và bảo vệ môi trường;

c) Tổ chức thực hiện các dự án sản xuất thử nghiệm; đào tạo, chuyển giao, thương mại hoá và nhân rộng các kết quả của đề tài và dự án sản xuất thử nghiệm;

d) Tham gia và tổ chức thực hiện các hoạt động trình diễn, kết nối cung cầu công nghệ; tổ chức hội nghị, hội thảo, triển lãm giới thiệu quảng bá công nghệ và kinh doanh các sản phẩm công nghệ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật;

e) Xây dựng, quản lý, kết nối và chia sẻ các cơ sở dữ liệu về khoa học và công nghệ của địa phương bảo đảm việc tích hợp, trao đổi, chia sẻ dữ liệu đồng bộ, thống nhất;

f) Liên kết phối hợp với với các cá nhân, tổ chức khoa học để nghiên cứu xây dựng các mô hình Ứng dụng khoa học công nghệ;

g) Lựa chọn các tiến bộ kỹ thuật và tổ chức khảo nghiệm để hoàn thiện quy trình kỹ thuật phù hợp với điều kiện địa phương đối với các sản phẩm mới.

2.4. Lĩnh vực thông tin khoa học và công nghệ

a) Quản lý, quản trị, sản xuất, thu thập, đăng tải thông tin trên các cổng/trang thông tin điện tử được giao quản lý vận hành liên quan đến chuyển đổi số, khoa học và công nghệ, thông tin đối ngoại;

b) Khai thác và thực hiện cung cấp thông tin khoa học và công nghệ; triển khai điều tra, thống kê khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;

c) Xây dựng và cung cấp dữ liệu về công nghệ, chuyên gia công nghệ phục vụ công tác quản lý nhà nước và hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ;

d) Thực hiện xuất bản và cung cấp các xuất bản phẩm định kỳ, ấn phẩm chuyên đề, tạp chí thuộc lĩnh vực thông tin, thống kê khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của tỉnh;

e) Tổ chức hoặc liên kết tổ chức các hoạt động truyền thông đa phương tiện, truyền thông mạng xã hội về lĩnh vực công nghệ thông tin, chuyển đổi số, khoa học và công nghệ;

f) Tổ chức thu thập, đăng ký, lưu giữ và công bố thông tin kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo quy định;

g) Quản trị, vận hành các kênh truyền thông trên mạng xã hội được giao.

2.4. Nhiệm vụ khác

a) Tổ chức hoặc liên kết cung cấp dịch vụ đào tạo, bồi dưỡng nâng cao, cấp chứng chỉ về ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin và truyền thông, khoa học và công nghệ cho các cơ quan, tổ chức và cá nhân có nhu cầu qua các hình thức đào tạo trực tiếp, từ xa hoặc trực tuyến qua mạng Internet; Liên kết, hợp tác với các đơn vị để đào tạo thực hành bán dẫn theo chuẩn quốc tế dựa trên công nghệ thực tế ảo AR/VR/XR nhằm cung cấp nguồn nhân lực bán dẫn cho các doanh nghiệp bán dẫn trên địa bàn tỉnh và khu vực lân cận.

b) Quản lý cán bộ, viên chức, tài chính, tài sản của Trung tâm theo quy định của pháp luật;

c) Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định;

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ giao theo quy định của pháp luật.

3. Cơ cấu tổ chức

3.1. Lãnh đạo Trung tâm: Trung tâm có Giám đốc và các Phó Giám đốc.

a) Giám đốc Trung tâm là người đứng đầu Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

b) Phó Giám đốc Trung tâm là người giúp Giám đốc Trung tâm phụ trách một hoặc một số mặt công tác do Giám đốc Trung tâm phân công, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm và trước pháp luật về các nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Trung tâm vắng mặt, 01 Phó Giám đốc được Giám đốc ủy nhiệm điều hành mọi hoạt động của Trung tâm. Số lượng Phó Giám đốc thực hiện theo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị đơn vị sự nghiệp công lập. Trước mắt, số lượng Phó Giám đốc có thể cao hơn quy định, nhưng sau 05 năm số lượng cấp phó đảm bảo đúng quy định.

c) Việc bổ nhiệm Giám đốc và Phó Giám đốc Trung tâm thực hiện theo quy định của pháp luật và quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh về phân cấp quản lý công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức; bảo đảm phù hợp với quy định về tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ của các chức danh lãnh đạo Trung tâm. Việc bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, miễn nhiệm, cách chức, cho từ chức, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật, cho nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính sách đối với các chức danh lãnh đạo Trung tâm thực hiện theo quy định của pháp luật và phân cấp của UBND tỉnh.

3.2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ

- Phòng Hành chính - Tổng hợp;
- Phòng Hạ tầng;
- Phòng Phần mềm;
- Phòng Tư vấn và Chuyển giao công nghệ;
- Phòng Đo lường và Chất lượng;
- Phòng Ứng dụng và Thông tin Khoa học, Công nghệ.

4. Số lượng người làm việc

Số lượng người làm việc của Trung tâm do cấp có thẩm quyền giao trên cơ sở Đề án vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, phạm vi hoạt động của Trung tâm.

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức của Trung tâm được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Giám đốc Trung tâm có trách nhiệm xây dựng Đề án vị trí việc làm, cơ cấu, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức, xác định số lượng người làm việc của Trung tâm, đề nghị Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ và các cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Việc tuyển dụng, bố trí, sử dụng, quản lý viên chức, người lao động của Trung tâm phải căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định của pháp luật và theo phân cấp của UBND tỉnh.

5. Cơ chế tài chính

Cơ chế tài chính, cơ chế hoạt động, kinh phí và nguồn kinh phí hoạt động của Trung tâm thực hiện theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan đơn vị có liên quan và Trung tâm Ứng dụng Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Ninh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Khoa học và Công nghệ (b/c);
- TTTU; TT.HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC, CVP.



Vương Quốc Tuấn